TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 234/2017/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án số 333/2016/DS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 26 tháng 4 năm 2016, bị đơn là bà Phạm Thị L có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung Bản án sơ thẩm.

Ngày 13 tháng 5 năm 2016, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Phạm Anh K có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung Bản án sơ thẩm.

Ngày 24 tháng 5 năm 2016, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Chế Thị Kiều O có đơn kháng cáo toàn bộ nội dung Bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bà Phạm Thị L (là bị đơn và đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chế Thị Kiều O) và ông Nguyễn Phạm Anh K đã rút toàn bộ kháng cáo (Thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

Căn cứ vào Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 37/2017/DS-PT ngày 01 tháng 3 năm 2017 về việc "Tranh chấp chia tài sản chung sau ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc T.

Địa chỉ: Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Phạm Thị L.

Địa chỉ: Phường W, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Phạm Bảo H.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị L (Hợp đồng ủy quyền ngày 20 tháng 3 năm 2013).

Địa chỉ: Phường W, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Chế Thị Kiều O.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị L (Giấy ủy quyền ngày 24 tháng 5 năm 2016).

Địa chỉ: Phường W, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Phạm Anh K.

Địa chỉ: Phường W, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà H Pham (Phạm Thị Mỹ H).

Địa chỉ: Canada.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số số 333/2016/DS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định này.

3. Căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này, bà Phạm Thị L, bà Chế Thị Kiều O và ông Nguyễn Phạm Anh K mỗi người phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí phúc thẩm. Bà L, bà O và ông K mỗi người đã nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm (Các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AE/2011/03779 ngày 12 tháng 5 năm 2016, số AE/2011/02933 ngày 10 tháng 6 năm 2016 và số AE/2011/02932 ngày 10 tháng 6 năm 2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh) nên mỗi người được trả lại 50.000 (năm mươi ngàn) đồng.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Tòa án nhân Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Các đương sự (6);
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án (1), 07, 15.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng An Thanh